

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BÌM SƠN**

Số: 52 /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bim Sơn, ngày 15 tháng 5 năm 2017

**BÁO CÁO  
Tình hình thực hiện biên chế năm 2017  
và xây dựng kế hoạch biên chế năm 2018**

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hoá.

Thực hiện Công văn số 551/SNV-TCBC ngày 08/5/2017 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc báo tình hình thực hiện biên chế năm 2017 và xây dựng kế hoạch biên chế năm 2018. Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn tổng hợp báo cáo như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH NĂM 2017 VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ NĂM 2018.**

- Số biên chế hành chính, lao động hợp đồng 68 được UBND tỉnh giao: **66 biên chế**;
  - + Số biên chế công chức hành chính, lao động hợp đồng 68 trong chỉ tiêu biên chế thực hiện đến thời điểm báo cáo: **66 biên chế**;
  - + Lao động hợp đồng 68 ngoài chỉ tiêu biên chế giao năm 2017 đang thực hiện đến thời điểm báo cáo: **Không**.
- Số lượng cán bộ, công chức nghỉ hưu và thực hiện tinh giản trong năm 2017 (tính từ ngày 01/01/2017 - 31/12/2017): **04 người**.

(Có biểu phụ lục 1B kèm theo).

- Đánh giá ưu điểm, khuyết điểm, kiến nghị trong việc quản lý và sử dụng biên chế công chức hành chính, lao động hợp đồng 68 năm 2017.

\* **Ưu điểm:** Căn cứ số lượng biên chế được giao và vị trí việc làm, UBND Thị xã thực hiện việc sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã theo đúng quy định của Chính phủ và của UBND Tỉnh. Cán bộ, công chức hành chính và lao động hợp đồng 68 được sắp xếp, bố trí phù hợp vị trí việc làm trong chỉ tiêu biên chế được UBND tỉnh phân bổ và theo đúng quy định.

\* **Hạn chế, khuyết điểm:** Biên chế công chức hành chính được UBND tỉnh giao có hạn, nhiệm vụ QLNN được giao ngày càng tăng thêm theo yêu cầu đòi hỏi của sự phát triển đô thị. Một số lĩnh vực QLNN về quy hoạch đô thị, đất đai, Tài nguyên, môi trường, phát triển kinh tế tư nhân, ứng dụng tin học, cải cách hành chính,...tạo áp lực về số lượng, chất lượng về nhân lực quản lý, nên UBND thị xã gặp nhiều khó khăn, nhiều vi phạm không được phát hiện, xử lý kịp thời.

\* **Kiến nghị:**

- Đề nghị UBND Tỉnh cho bổ sung công chức mới thay thế công chức công chức nghỉ hưu trong năm 2017 để Thị xã tăng chất lượng nguồn nhân lực, nhất là các phòng đang quá tải về công việc; Thị xã sẽ tinh giảm biên chế bù vào các năm sau theo kế hoạch trung hạn 2016-2020).

+ Đề nghị UBND Tỉnh cho chủ trương chuyển số lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ không nằm trong biên chế giao hàng năm hiện nay; đồng thời có chủ trương giao cho UBND cấp huyện ký hợp đồng có quỹ lương do ngân sách nhà nước đảm bảo;

- Đề xuất nhu cầu biên chế và lao động hợp đồng 68 năm 2018.

(Có biểu mẫu số 1A kèm theo).

## II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC NĂM 2017 TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP VÀ KẾ HOẠCH SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC NĂM 2018.

### 1. Số lượng người làm việc năm 2017:

a. Số lượng người làm việc được UBND tỉnh giao năm 2017: **609** biên chế (Sự nghiệp Giáo dục 583; Sự nghiệp khác 26);

\* **Sự nghiệp giáo dục: 583** biên chế. *Bao gồm:*

+ Mầm non: 199 biên chế;

+ Tiểu học: 203 biên chế;

+ Trung học cơ sở: 162 biên chế;

+ Trung tâm giáo dục thường xuyên: 08 biên chế;

+ Trung cấp nghề: 11 biên chế;

\* **Sự nghiệp khác: 26** biên chế. *Bao gồm:*

+ Trung tâm Văn hoá - Thể dục Thể thao: 11 biên chế;

+ Đài Truyền thanh: 07 biên chế;

+ Trạm khuyến nông - khuyến lâm: 03 biên chế;

+ Đội Kiểm tra quy tắc đô thị: 05 biên chế.

- Số lượng người làm việc trong chỉ tiêu biên chế thực hiện đến thời điểm báo cáo: **545** biên chế.

\* **Sự nghiệp giáo dục: 519** biên chế. *Bao gồm:*

+ Mầm non: 150 biên chế;

+ Tiểu học: 190 biên chế;

+ Trung học cơ sở: 162 biên chế;

+ Trung tâm giáo dục thường xuyên: 06 biên chế;

+ Trung cấp nghề: 11 biên chế;

\* **Sự nghiệp khác: 26** biên chế. *Bao gồm:*

+ Trung tâm Văn hoá - Thể dục Thể thao: 11 biên chế;

+ Đài Truyền thanh: 7 biên chế;

+ Trạm khuyến nông - khuyến lâm: 03 biên chế;

- + Đội Kiểm tra quy tắc đô thị: 5 biên chế.
- Lao động hợp đồng 68 ngoài chỉ tiêu biên chế giao năm 2017 đang thực hiện đến thời điểm báo cáo: **Không.**

b. Số lượng cán bộ, viên chức nghỉ hưu và thực hiện tinh giản trong năm 2017 (tính từ ngày 01/01/2017 - 31/12/2017): **23 người.**

(Có biểu phụ lục 2B kèm theo).

c. Đánh giá ưu điểm, khuyết điểm, kiến nghị trong việc quản lý và sử dụng số lượng người làm việc, lao động hợp đồng 68 năm 2017.

\* Ưu điểm:

- Căn cứ số lượng người làm việc được UBND tỉnh giao, định mức biên chế hàng năm được tính đúng, tính đủ theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo và của UBND tỉnh đối với từng cấp học, ngành học. Chủ động bố trí lực lượng giáo viên hiện có để đảm bảo đủ, hợp lý về cơ cấu bộ môn;

- Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn đã thực hiện nghiêm túc việc quản lý, điều động, tiếp nhận, tuyển dụng, hợp đồng, bố trí, sắp xếp giáo viên; xác định giáo viên dôi dư THCS điều xuống tiểu học, thực hiện điều động từ nơi thừa đến nơi thiếu, bảo đảm dân chủ, công khai, đảm bảo sự ổn định và phát triển đối với từng trường và của bậc học

\* Hạn chế, khuyết điểm:

- Biên chế sự nghiệp giáo dục tạm giao còn thiếu nhiều so với định mức quy định tại QĐ số 3185 của UBND Tỉnh. Tuy nhiên, không những biên chế theo định mức không được giao đủ mà kể cả theo số tạm giao Thị xã vẫn chưa đủ do những rào cản về tiếp nhận, tuyển dụng viên chức chưa được tháo gỡ.

Dự kiến năm học mới 2017-2018 số học sinh và số lớp tăng cao; gây thiếu trầm trọng về giáo viên Tiểu học và Mầm non, dẫn đến chất lượng dạy và học ngày càng giảm sút mạnh và Thị xã sẽ rất khó khăn trong việc bố trí giáo viên giảng dạy.

- Đối với biên chế trường Trung cấp nghề Bỉm Sơn được tinh phân bổ 11 biên chế, nhưng nhu cầu thực tế công tác dạy nghề được duyệt hàng năm cần phải hợp đồng thêm nhiều giáo viên nghề, nhưng hầu hết trường chỉ ký hợp đồng xác định thời hạn, giáo viên không được hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo nên ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo của trường.

\* Kiến nghị:

- Đề nghị UBND Tỉnh phân bổ biên chế giáo dục trên cơ sở nhiệm vụ phát triển giáo dục của từng bậc học được duyệt, theo định mức tại Quyết định số 3185/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh; hoặc có cơ chế để Thị xã được ký hợp đồng giáo viên áp dụng như đối với giáo viên bậc mầm non theo Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Đề nghị điều chỉnh lại cơ cấu số lượng biên chế tỉnh giao đối với 3 cấp học: MN, TH, THCS cho năm học mới.

d. Đề xuất nhu cầu số lượng người làm việc và lao động hợp đồng 68 năm 2018.  
*(Có biểu mẫu số 2A kèm theo).*

**2. Tổng hợp số trường, số lớp, số học sinh, số lượng người làm việc năm học 2017-2018 của 3 cấp học: MN, TH, THCS.**

- Bậc Mầm non: 8 trường loại I với 118 nhóm lớp bán trú, trong đó nhà trẻ 35 nhóm với 665 cháu; mẫu giáo 83 lớp với 2445 cháu. Nhu cầu 233 cán bộ, giáo viên nhân viên; Tỉnh giao 199 biên chế và 19 HD 60. Hiện có 150 biên chế và 19 HD 60, so với nhu cầu thiếu 64; so với biên chế được giao thiếu 49.

- Bậc Tiểu học: 160 lớp với 4660 học sinh, 78 lớp 2 buổi/ngày, nhu cầu 255; Tỉnh giao 203 biên chế. Biên chế hiện có 190; so với nhu cầu thiếu 65; so với biên chế tỉnh giao thiếu 13 người.

- Bậc Trung học cơ sở: 77 lớp, nhu cầu 173; Tỉnh giao 162 biên chế. Hiện có 162 biên chế; so với nhu cầu thiếu 11 biên chế, so với biên chế tỉnh giao đủ.

*(Có biểu mẫu số 3,4,5,6 kèm theo).*

**3. Đề xuất đổi với các đơn vị sự nghiệp công lập có thu, tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động thường xuyên.**

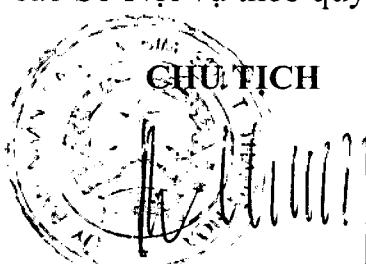
- Đề nghị UBND tỉnh cho trương để UBND Thị xã Bỉm Sơn xây dựng lại chức năng, vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp công lập, như: Đội Kiểm tra Quy tắc đô thị, Ban Quản lý di tích, Văn phòng Đăng ký QSD Đất, Ban Giải phóng mặt bằng Thị xã; trong đó Ban Quản lý di tích và Ban Giải phóng mặt bằng Thị xã hoàn toàn tự chủ về Tài chính để đảm bảo ổn định bộ máy nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp.

*(Có biểu mẫu số 9 kèm theo).*

Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn báo cáo Sở Nội vụ theo quy định./. 

**Nơi nhận**

- Như trên;
- Lưu: VT, NV.



Bùi Huy Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BÌM SƠN**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN BIÊN CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH NĂM 2017  
VÀ KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH NĂM 2018**  
(Kèm theo Báo cáo số: 52 /BC-UBND ngày 15/5/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn)

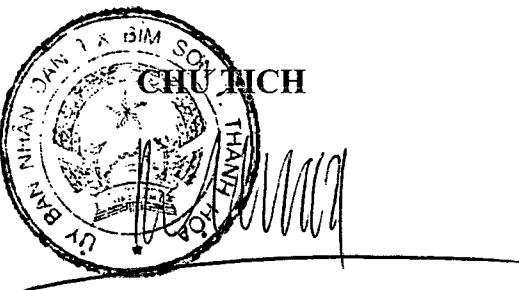
*Biểu số 1A*

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế được giao năm 2017		Số hiện có đến thời điểm báo cáo		Số lượng HĐ68 ngoài chỉ tiêu biên chế được giao, hiện có đến thời điểm báo cáo	Số lượng cán bộ, công chức nghỉ hưu và tinh giản năm 2017 (tính từ 01/01/2017- 31/12/2017)			Đề xuất Kế hoạch biên chế năm 2018			Ghi chú		
		BC Hành chính	HĐ68	BC Hành chính	HĐ68		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó				
								Nghỉ hưu	Tinh giản		BCHC	HĐ68			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14		
B	UBND thị xã Bỉm Sơn														
I	Cơ quan HĐND cấp huyện														
1	Lãnh đạo HĐND cấp huyện	2		2						2	2				
2	Ban VHXH	1		1						1	1				
3	Ban Kinh tế - Ngân sách	1		1						1	1				
II	Cơ quan UBND cấp huyện														
1	Lãnh đạo UBND huyện	3		3						3	3				
2	Văn phòng	11	3	11	3					12	12	3			
3	Phòng Nội vụ	4		4			2	2		4	4				
4	Phòng Lao động TBXH	5		5			1	1		5	5				
5	Thanh tra Thị xã	4		4						4	4				
6	Phòng Tư pháp	3		3						3	3				

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế được giao năm 2017		Số hiện có đến thời điểm báo cáo		Số lượng HĐ 68 ngoài chỉ tiêu biên chế được giao, hiện có đến thời điểm báo cáo	Số lượng cán bộ, công chức nghỉ hưu và tinh giản năm 2017 (tính từ 01/01/2017- 31/12/2017)			Đề xuất Kế hoạch biên chế năm 2018			Ghi chú	
		BC Hành chính	HĐ68	BC Hành chính	HĐ68		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
							Nghỉ hưu	Tinh giản		BCHC	HĐ68			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
7	Phòng Văn hóa thông tin	3		3						3	3			
8	Phòng Tài nguyên Môi trường	5		5						5	5			
9	Phòng Tài chính - Kế hoạch	6		6			1	1		6	6			
10	Phòng Quản lý đô thị	4		3						5	5			
11	Phòng Kinh tế	4		4						4	4			
12	Phòng Giáo dục & Đào tạo	5		5						5	5			
13	Phòng Y tế	2		2						2	2			
	Tổng cộng	66		62						68	68			

TRƯỞNG PHÒNG NỘI VỤ

Thịnh Văn Phong



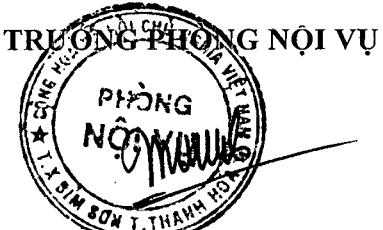
Bùi Huy Hùng

**DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC NGHỈ HƯU VÀ TINH GIẢN BIÊN CHẾ NĂM 2017**  
**(Tính từ 01/01/2017-31/12/2017)**

(Kèm theo Báo cáo số: 52 /BC-UBND ngày 15/5/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn)

TT	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ, chức danh vị trí công tác	Đơn vị công tác	Ghi chú
		Nam	Nữ			
1	2	3	4	5	6	7
1	Đặng Trường Thọ	2/19/1957		Trưởng phòng Nội vụ	Phòng Nội vụ, UBND	
2	Lê Văn Thức	3/6/1957		Phó TP Tài chính - KH	Phòng Tài chính - KH	
3	Trần Văn Cần	10/20/1957		Phó TP Nội vụ	Phòng Nội vụ, UBND	
4	Trần Thị Chánh		10/12/1962	Chuyên viên	Phòng Lao động TB&XH, UBND	

Danh sách có 4 người



Thịnh Văn Phong

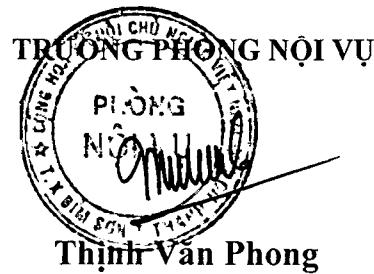


Bùi Huy Hùng

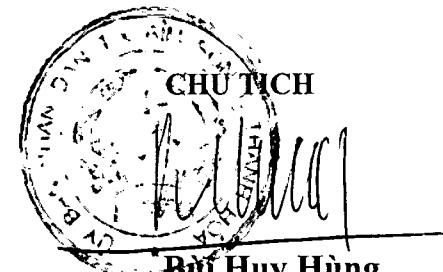
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC (BIÊN CHÉ) VÀ HỢP ĐỒNG THEO NĐ 68/2000/NĐ-CP  
CỦA CHÍNH PHỦ TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH BIÊN CHÉ NĂM 2018**

(Kèm theo Báo cáo số: 52 /BC-UBND ngày 12/5/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn)

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc được giao năm 2017			Số lượng người làm việc và HĐ 68 thực hiện đến thời điểm báo cáo			Số lượng HĐ 68 ngoài chỉ tiêu biên chế được giao hiện có đến thời điểm báo cáo	Số lượng Viên chức nghỉ hưu và tinh giản năm 2017 (Từ 01/01/2017 - 31/12/2017)			Đề xuất Kế hoạch số lượng người làm việc năm 2018			
		Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó		Tổng số	Số lượng người làm việc	HĐ 68	
		Tổng số	Số lượng người làm việc	HĐ 68		Số lượng người làm việc	HĐ 68			Nghỉ hưu	Tinh giản		Số lượng người làm việc		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
II	<b>Khối đơn vị trực thuộc UBND thị xã Bỉm Sơn</b>														
1	Trung tâm Văn hóa TDTT	11	11		11	11							11	11	
2	Đài Truyền thanh	7	7		7	7							7	7	
3	Khuyến nông - Khuyến lâm	3	3		3	3							3	3	
4	Đội Kiểm tra Quy tắc đô thị	5	5		5	5							5	5	
5	Trung tâm GDTX	8	8		6	6							8	8	
6	Trường Trung cấp nghề Bỉm Sơn	11	11		11	11							16	16	
	<b>Tổng số</b>	<b>45</b>	<b>45</b>		<b>43</b>	<b>43</b>							<b>50</b>	<b>50</b>	



Thịnh Văn Phong



**Ghi chú:** - Các sở, cơ quan ngang sở báo cáo theo nội  
 - UBND cấp huyện theo mục I; UBND cấp huyện theo mục II; các đơn  
 - sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, Hội cấp tỉnh mục III.  
 - Riêng Sở Giáo dục và Đào tạo đối với Khối THPT báo cáo theo Phụ lục P, Bộ UBND cấp huyện đối với Khối MN, TH, THCS báo cáo theo Phụ lục 3,4,5,6

**DANH SÁCH CÁN BỘ, VIÊN CHỨC NGHỈ HUÙ VÀ TINH GIẢN BIÊN CHÉ NĂM 2017**  
**(Tính từ 01/01/2017 - 31/12/2017)**

(Kèm theo Báo cáo số: 52 /BC-UBND ngày 15/5/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn)

TT	Họ Và Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ, chức danh vị trí công tác	Đơn vị công tác	Ghi chú
		Nam	Nữ			
1	2	3	4	5	6	7
1	Nguyễn Thị Diệp		12/14/1961	Giáo viên	MN Đông Sơn	
2	Phan Thị Mai		3/15/1962	Giáo viên	MN Xi Măng	
3	Vũ Thị Hoa		5/1/1962	Giáo viên	MN Ba Đình	
4	Trần Thị Hạnh		9/12/1962	Giáo viên	MN Ba Đình	
	Lương Thị Huynh		6/26/1962	P. Hiệu trưởng	MN Phú Sơn	
6	Trần Thị Minh Oanh		11/14/1962	Giáo viên	TH Quang Trung	
7	Nguyễn Thị Thành		9/10/1962	Giáo viên	TH Bắc Sơn	
8	Nguyễn Thị Khuyên		3/15/1962	Giáo viên	TH Bắc Sơn	
9	Đỗ Thị Liên		10/13/1962	Giáo viên	TH Đông Sơn	
10	Nguyễn Thị Kim		7/24/1962	Giáo viên	TH Đông Sơn	
11	Hoàng Thị Huân		10/6/1962	Giáo viên	TH Đông Sơn	
12	Đỗ Thị Bích Liên		1/1/1962	Giáo viên	TH Ngọc Trao	
13	Trần Thị Hiên		5/1/1962	Giáo viên	THCS Ba Đình	
14	Vũ Thị Xuyên		12/30/1961	Giáo viên	THCS Ba Đình	
15	Cao Thị Liên		2/2/1962	P. Hiệu trưởng	THCS Bắc Sơn	
	Lê Thị Phượng		9/1/1964	Giáo viên	THCS Bắc Sơn	Nghỉ tinh giản 108
17	Tạ Thị Loan		12/9/1962	Giáo viên	THCS Quang Trung	
18	Trịnh Thị Minh		2/2/1962	Kế toán	THCS Quang Trung	
19	Lê Thị Mai		10/22/1962	Giáo viên	THCS Xi Măng	
20	Phạm Văn Mạnh	3/14/1957		P. Hiệu trưởng	THCS Xi Măng	
21	Cù Thị Kim Quang		6/3/1962	Giáo viên	THCS Lê Quý Đôn	
22	Trần Văn Phương	8/25/1957		P. Hiệu trưởng	THCS Lê Quý Đôn	
23	Nguyễn Trọng Thái	7/7/1960		Giáo viên	THCS Ngọc Trao	Nghỉ tinh giản 108

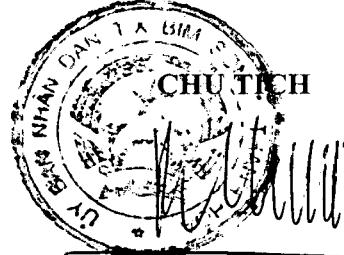
Danh sách có 23 người

TRƯỞNG PHÒNG NỘI VỤ



Thịnh Văn Phong

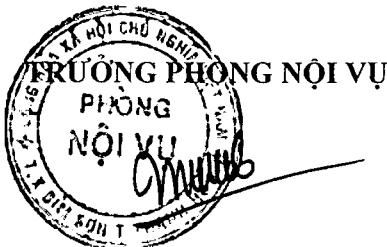
CHỦ TỊCH



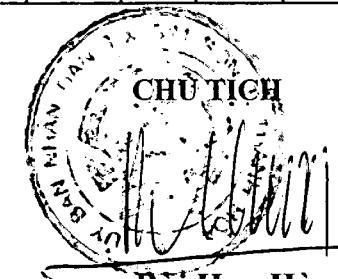
Bùi Huy Hùng

**BÁO CÁO SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC TRƯỜNG MẦM NON NĂM HỌC 2016-2017  
VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC NĂM 2017-2018**  
(Kèm theo Báo cáo số: 52 /BC-UBND ngày 15/5/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn)

TT	Tên trường	Số lượng người làm việc được giao năm 2017	Số lượng người làm việc hiện có đến thời điểm báo cáo (Tính đến 30/4/2017)			Số lao động hợp đồng 68 ngoài chỉ tiêu biên chế được giao. (HĐ theo QĐ 60)	Số lượng viên chức nghỉ hưu và tinh giản năm 2017 (Từ 01/01/2017-31/12/2017)			Kế hoạch năm học 2017-2018						Nhu cầu số lượng người làm việc năm học 2017-2018				
			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó		Hạng trường	Số lớp		Số học sinh			Tổng số	Trong đó			
				Cán bộ quản lý	Giáo viên	Nhân viên hành chính		Nghỉ hưu	Tinh giản		Mẫu giáo	Nhà trẻ	Mẫu giáo bán trú	Mẫu giáo không bán trú	Nhà trẻ		Cán bộ quản lý	Giáo viên	Nhân viên hành chính	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
1	MN Hà Lan	18	15	2	13		2				1	7	3	200		50	21	3	17	1
2	MN Đông Sơn	30	23	3	20		2	1	1		1	12	4	345		75	32	3	28	1
3	MN Xi Măng	24	16	3	13		5	1	1		1	11	6	330		120	32	3	28	1
4	MN Lam Sơn	19	14	2	12		2				1	8	4	230		70	24	3	20	1
5	MN Bắc Sơn	39	28	3	25						1	14	7	430		121	39	3	35	1
6	MN Quang Trung	18	12	2	10		2				1	7	3	205		54	21	3	17	1
7	MN Phú Sơn	20	15	2	12	1	3	1	1		1	9	3	265		65	25	3	21	1
8	MN Ba Đình	31	27	2	24	1	3	2	2		1	15	5	440		110	39	3	35	1
	Tổng Cộng	199	150	19	129	2	19	5	5		8	83	35	2445		665	233	24	201	8



Thịnh Văn Phong



Bùi Huy Hùng

**BÁO CÁO SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC NĂM HỌC 2016-2017  
VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC NĂM 2017-2018**  
(Kèm theo Báo cáo số: 52 /BC-UBND ngày 15/5/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn)

TT	Tên trường	Số lượng người làm việc được giao năm 2017	Số lượng người làm việc hiện có đến thời điểm báo cáo (Tính đến 30/4/2017)			Số lượng HD 68 ngoài chỉ tiêu biên chế được giao năm 2017	Số lượng viên chức nghỉ hưu và tinh giản năm 2017 (Từ 01/01/2017-31/12/2017)			Kế hoạch năm học 2017-2018								Nhu cầu số lượng người làm việc năm học 2017-2018				
			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó		Hạng trường	Tổng lớp	Số lớp		Tổng HS	Số học sinh		Tổng số	Trong đó				
				Cán bộ quản lý	Giáo viên	NVHC		Nghỉ hưu	Tinh giản			01 buổi/ngày	02 buổi/ngày		01 buổi/ngày	02 buổi/ngày		Cán bộ quản lý	Giáo viên	Đoàn đội	Nhân viên hành chính	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		13	14		15	16	17	18	19	20	21
1	TH Ba Đình	45	45	3	40	2	5				1	38	23	15	1240	750	490	57	3	50	0.5	3
2	TH Đông Sơn	23	23	2	20	1	2		3		2	18	3	15	587	107	480	31	2	26	0.5	2
3	TH Hà Lan	15	11	2	7	2	4				3	10	6	4	278	171	107	18	2	13	0.5	2
4	TH Lam Sơn 1	15	14	2	10	2	3				3	9	3	6	275	107	168	17	2	13	0.5	2
5	TH Lam Sơn 3	22	20	2	16	2	2				2	19	11	8	581	341	240	30	2	25	0.5	2
6	TH Bắc Sơn	29	28	3	22	3			2		1	21	13	8	603	363	240	34	3	28	0.5	3
7	TH Ngọc Trao	30	27	3	22	2	4		1		2	25	3	22	790	90	700	41	2	37	0.5	2
8	TH Quang Trung	23	21	2	18	1	2		1													
	VC phòng GD&ĐT	1	1			1												1				1
	Tổng Cộng	203	190	19	155	16	22	0	7	0	14	140	62	78	4354	1929	2425	228	16	191	3.5	17

TRƯỜNG PHÒNG NỘI VỤ  
PHÒNG  
NỘI VỤ

Thịnh Văn Phong

CHỦ TỊCH  
Bùi Huy Hùng

**BÁO CÁO SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC TRƯỜNG THCS NĂM HỌC 2016-2017**

**VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC NĂM 2017-2018**

(Kèm theo Báo cáo số: 51 /BC-UBND ngày 15/5/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn)

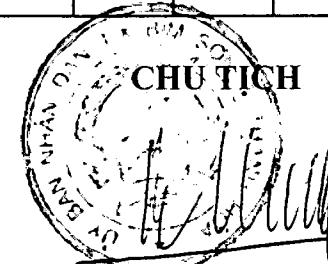
TT	Tên trường	Số lượng người làm việc được giao năm 2017	Số lượng người làm việc hiện có đến thời điểm báo cáo (Tính đến 30/4/2017)			Số lượng HĐ 68 ngoài chỉ tiêu biên chế được giao năm 2017	Số lượng viên chức nghỉ hưu và tinh giản năm 2017 (Từ 01/01/2017- 31/12/2017)			Kế hoạch năm học 2017-2018			Nhu cầu số lượng người làm việc năm học 2017-2018					
			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó		Hạng trường	Số lớp	Số học sinh	Tổng số	Trong đó				
				Cán bộ quản lý	Giáo viên	NVHC		Nghỉ hưu	Tinh giản					Cán bộ quản lý	Giáo viên	Đoàn đội	Nhân viên hành chính	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
1	THCS Bắc Sơn	18	19	1	16	2		3	2	1	3	8	309	19	2	15	0.5	2
2	THCS Ngọc Trạo	19	19	2	15	2		1	1		3	8	334	19	2	15	0.5	2
3	THCS Ba Đình	36	37	3	32	2		2	2		2	18	722	38	2	33	0.5	2
4	THCS Lê Quý Đôn	32	29	2	25	2	3	2	2		3	16	682	34	2	30	0.5	2
5	THCS Xi Măng	24	23	2	19	2		2	2		3	12	460	27	2	22	0.5	2
6	THCS Hà Lan	14	15	2	11	2					3	6	177	16	2	11	0.5	2
7	THCS Quang Trung	19	20	2	17	1	1	3	2	1								
<b>Tổng Cộng</b>		<b>162</b>	<b>162</b>	<b>14</b>	<b>135</b>	<b>13</b>	<b>4</b>	<b>13</b>	<b>11</b>	<b>2</b>		<b>68</b>	<b>2684</b>	<b>153</b>	<b>12</b>	<b>126</b>	<b>3</b>	<b>12</b>

TRƯỜNG PHÒNG NỘI VỤ



Thịnh Văn Phong

CHỦ TỊCH



Bùi Huy Hùng

BÁO CÁO SỐ LUỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM HỌC 2016-2017  
VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SỐ LUỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC NĂM 2017-2018

(Kèm theo Báo cáo số: 51 /BC-UBND ngày 15 /5/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn)

TT	Tên trường	Số lượng người làm việc hiện có đến thời điểm báo cáo	Số lượng HĐ 68 ngoài chỉ tiêu biên chế được giao năm 2017	Số lượng viên chức nghỉ hưu và tinh giản năm 2017 (Từ 01/01/2017-31/12/2017)		Kế hoạch năm học 2017-2018					Nhu cầu số lượng người làm việc năm học 2017-2018											
				Trong đó			Hạng trường	Số lớp		Số học sinh		Tổng số	Trong đó									
				Tổng số	Nghỉ hưu	Tinh giản		Tiểu học	THCS	Tiểu học	THCS		Cán bộ quản lý	Giáo viên	Đoàn đội	Nhân viên hành chính						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
1	Liên cấp 1,2 Quang Trung											2	13	4	392	139	30	3	16	8	0.5	2
2	Liên cấp 1,2 Phú Sơn											2	7	5	214	193	25	3	9	10	0.5	2
	Tổng Cộng											20	9	606	332	54	6	25	18	1	4	



Thịnh văn Phong



Bùi Huy Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BÌM SON

Phụ lục 9

**BÁO CÁO SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC (BIÊN CHÉ) ĐƯỢC GIAO NĂM 2017 ĐỀ NGHỊ CHUYỂN SANG THỰC HIỆN CƠ CHẾ TỰ CHỦ VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TĂNG THÊM NĂM 2018 ĐỀ NGHỊ UBND TỈNH PHÊ DUYỆT ĐỀ THỰC HIỆN TỰ CHỦ**  
 (Kèm theo Báo cáo số: 51 /BC-UBND ngày 15/5/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bim Sơn)

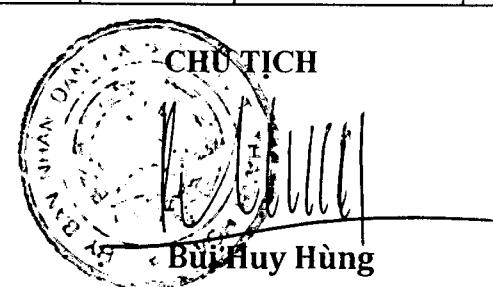
TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc được giao năm 2017			Số lượng người làm việc và HĐ 68 thực hiện đến thời điểm báo cáo			Đề xuất Kế hoạch số lượng người làm việc năm 2018			
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
			Số lượng người làm việc	HĐ 68		Số lượng người làm việc	HĐ 68		Số lượng người làm việc và HĐ 68 được giao năm 2017 đề nghị giảm trừ để chuyển sang thực hiện cơ chế tự chủ	Số lượng người làm việc được giao năm 2017 để thực hiện cơ chế tự chủ	Số lượng người làm việc tăng thêm năm 2018 để thực hiện cơ chế tự chủ
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+12	10	11	12
II	Khối đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện										
1	Đội Kiểm tra Quy tắc đô thị	5	5		21	21		21	5		16
2	Ban Quản lý Di tích	3	3		9	9		12	3		9
3	VP Đăng ký QSD Đất				8	8		11			11
4	Ban Giải phóng mặt bằng							10			10
5	Ban Quản lý Dự án	15	15		9	9					
	Tổng số	23	23		47	47		54	8		46

TRƯỞNG PHÒNG NỘI VỤ



Thịnh Văn Phong

CHỦ TỊCH



Bùi Huy Hùng